

Số: /2025/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo
đăng
CTĐT

THÔNG TƯ

Quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo trong cơ sở giáo dục

Căn cứ Luật Nhà giáo ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo trong cơ sở giáo dục.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Thông tư này quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Thông tư này áp dụng đối với nhà giáo làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Nhà giáo trong trường thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thực hiện các quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư này, quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo trong các cơ sở giáo dục

- Bảo đảm chuẩn mực về nhận thức, thái độ và hành vi của nhà giáo trong mối quan hệ với người học, đồng nghiệp, gia đình người học, cộng đồng.
- Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, đổi mới, sáng tạo; phòng, chống bạo lực học đường.
- Làm căn cứ để nhà giáo rèn luyện, giữ gìn, học tập, bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, đạo đức nhà giáo.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo trong các cơ sở giáo dục

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được vị trí, vai trò, quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo và phương thức giáo dục; phù hợp với đặc trưng văn hóa vùng miền.

4. Việc xây dựng quy tắc ứng xử cụ thể tại cơ sở giáo dục phải phù hợp điều kiện thực tiễn, bảo đảm tính dân chủ, công khai, khách quan.

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về nghĩa vụ, trách nhiệm của nhà giáo; không được sử dụng lớp học, trường học làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước; chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức; có ý thức phấn đấu vì lợi ích chung của tập thể.

2. Tận tụy với công việc; giảng dạy, giáo dục đúng mục tiêu, nguyên lý giáo dục; thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao đạo đức nhà giáo, trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; chủ động cập nhật nâng cao kỹ năng thực hành, tiếp cận công nghệ mới; trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục.

3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, đạo đức nhà giáo; mẫu mực, nêu gương trong hoạt động nghề nghiệp và ứng xử trong quan hệ xã hội; bảo đảm liêm chính học thuật.

4. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên, nghiêm túc.

5. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; phòng chống bạo lực học đường; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, yêu thương, giúp đỡ người khác; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, đổi mới, sáng tạo.

6. Không lợi dụng chức danh, danh hiệu, hình ảnh nhà giáo và hoạt động nghề nghiệp để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hay tư lợi cá nhân; không tự ý bỏ việc, tham gia đình công trái pháp luật; không hút thuốc lá, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục và các chất kích thích khác theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm xảy ra trong cơ sở giáo dục; không vụ lợi, ép buộc cha mẹ hoặc

người giám hộ hoặc người học đóng góp các khoản tiền hoặc hiện vật trái với quy định của pháp luật.

7. Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ, ứng xử gần gũi, lịch sự bảo đảm chuẩn mực của môi trường giáo dục; trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; không xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể của người khác; có ý thức bảo vệ uy tín, danh dự của người khác.

8. Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc; tôn trọng bản sắc riêng của văn hóa vùng miền; tiếp thu có chọn lọc, vận dụng phù hợp tiến bộ, văn minh của nhân loại trong hoạt động nghề nghiệp.

9. Tích cực phát huy dân chủ, tham gia vào hoạt động quản lý, quản trị và các hoạt động chuyên môn khác của cơ sở giáo dục khi được phân công bảo đảm phù hợp với hoạt động nghề nghiệp.

Điều 5. Quy tắc ứng xử với người học

1. Mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh.

2. Đánh giá đúng thực chất năng lực của người học; tạo động lực, phát huy phẩm chất và năng lực, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu của người học.

3. Tôn trọng, đối xử công bằng với người học; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học; lắng nghe, kịp thời tư vấn cho người học về các lĩnh vực học tập, xã hội bảo đảm phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi.

4. Không phân biệt đối xử giữa những người học dưới mọi hình thức; không xúc phạm, gây tổn thương, trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại người học dưới mọi hình thức; không công khai các thông tin của người học trái quy định.

5. Không gian lận, cố ý làm sai lệch kết quả trong các hoạt động tuyển sinh, đánh giá người học.

Điều 6. Quy tắc ứng xử với đồng nghiệp

1. Ngôn ngữ tôn trọng, đúng mực, thân thiện; lắng nghe và cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý của đồng nghiệp trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Tôn trọng đồng nghiệp, góp ý đồng nghiệp trên tinh thần xây dựng, vì sự tiến bộ, phát triển nghề nghiệp của đồng nghiệp.

3. Sẵn sàng chia sẻ, hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp; không xúc phạm, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ.

Điều 7. Quy tắc ứng xử với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Ngôn ngữ tôn trọng, đúng mực, thân thiện; chấp hành sự phân công, chỉ đạo, điều hành của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

2. Lắng nghe và cầu thị tiếp thu ý kiến đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Tích cực tham mưu và thể hiện rõ chính kiến với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao; không xúc phạm, gây mất đoàn kết.

4. Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp và thứ bậc hành chính.

Điều 8. Quy tắc ứng xử với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học

1. Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, tôn trọng; sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ với cha mẹ hoặc người giám hộ về hoạt động giảng dạy, giáo dục vì sự tiến bộ của người học.

2. Chủ động, kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin trung thực về người học; chương trình, kế hoạch giảng dạy, giáo dục.

3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ tham gia vào hoạt động giảng dạy, giáo dục vì sự tiến bộ của người học.

Điều 9. Quy tắc ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật; nội quy, quy tắc nơi công cộng; tôn trọng không gian chung của cộng đồng; ứng xử văn minh, lịch thiệp đúng mực, bảo vệ cảnh quan môi trường khi tham gia cộng đồng.

2. Phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác tham gia các hoạt động xã hội; thực hiện, phối hợp thực hiện hiệu quả các phong trào, hoạt động từ thiện, nhân đạo, chăm lo người nghèo, người dễ bị tổn thương trong xã hội theo quy định pháp luật.

3. Dùng uy tín cá nhân để lan tỏa các giá trị nhân văn, những việc làm tốt, hình ảnh đẹp, hành vi ứng xử văn hóa trong xã hội, trong nhà trường đến cộng đồng. Công khai, minh bạch kịp thời khi tham gia các hoạt động xã hội.

4. Không tổ chức, tham gia các hoạt động trái quy định của pháp luật, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; không thực hành, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ

Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn việc thực hiện quy định về ứng xử của nhà giáo trong cơ sở giáo dục.

2. Đảm bảo các điều kiện cho công tác bồi dưỡng, giáo dục, tuyên truyền, thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của nhà giáo.

3. Định kỳ thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức thực hiện của các cơ quan quản lý giáo dục; xử lý nghiêm túc, kịp thời đúng pháp luật các cá nhân, tổ chức vi phạm Quy định này.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này; Tổ chức kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện các quy tắc ứng xử của nhà giáo tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý; tuyên dương, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm túc, kỷ luật thích đáng các cá nhân, tổ chức vi phạm.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của nhà giáo của cơ sở giáo dục trên địa bàn về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo phân cấp quản lý định kỳ cuối năm học và khi được yêu cầu.

3. Tham mưu với cấp uỷ và chính quyền địa phương các giải pháp để thực hiện có hiệu quả các quy định trong văn bản này.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

1. Căn cứ quy định tại Thông tư này, người đứng đầu cơ sở giáo dục ban hành quy tắc ứng xử chi tiết của nhà giáo phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tiễn của nhà trường.

2. Công khai quy tắc ứng xử của nhà giáo trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tin của cơ sở giáo dục; phổ biến quy tắc ứng xử đến cán bộ quản lý, nhà giáo, người học và cha mẹ hoặc người giám hộ; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt thực hiện nghiêm túc nội dung quy tắc ứng xử của nhà giáo trong cơ sở giáo dục.

3. Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy tắc ứng xử của nhà giáo. Thực hiện tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ vào cuối năm học và khi được yêu cầu, cụ thể:

a) Các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp báo cáo sở giáo dục và đào tạo.

4. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân, tập thể trong triển khai thực hiện quy tắc ứng xử của nhà giáo theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và kỷ luật.

Điều 14. Các Bộ có quản lý các cơ sở giáo dục và đào tạo

1. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Đảm bảo các điều kiện cho công tác bồi dưỡng, giáo dục, tuyên truyền, thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của nhà giáo trong cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Định kỳ thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức thực hiện của các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý; tuyên dương, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm túc, kỷ luật thích đáng các cá nhân, tổ chức vi phạm và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo khi được yêu cầu.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo, Thủ trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHXH của Quốc hội;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- Các cơ sở giáo dục;
- Như khoản 3 Điều 15;
- Công báo;
- Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Cổng TTĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, PC, NGCBQLGD (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

Phạm Ngọc Thương